

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày 15-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Phi Công

2. Ông Nguyễn Lương Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **68/2022/TLST** - HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **169/2021/QĐXXST**-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NGUYỄN NGỌC Q; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1965, tại Tp. HCM; Hộ khẩu thường trú: Số 77/2 đường số B, khu phố H, phường L, Thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết). Vợ: Ngô Thị L, sinh năm: 1967; Con: có 02 người sinh năm 1990 và sinh năm 1993; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

2. Họ và tên: NGUYỄN NGỌC L; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990, tại Tp. HCM; Hộ khẩu thường trú: Số 77/2 đường số B, khu phố H, phường L, Thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1965 (là bị cáo trong cùng vụ án) và bà Ngô Thị L1, sinh năm: 1967. Vợ: Nguyễn Thị Tố Quyên, sinh năm: 1990; Con: Tại phiên tòa bị cáo xác định, bị cáo có 01 con, sinh ngày 09/5/2022. Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/8/2021, các bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông **Thái Văn C** và ông **Phạm Đức H** – Luật sư Công ty Luật MTV Hãng luật Nguyên Giáp. (Ông H có mặt, ông C vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 70/1E1 đường M, Khu phố N, phường P B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại:* **Châu Vũ L2**, sinh năm: 1998 (Có mặt)

ĐKTT: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Châu Vũ L2: Ông **Nguyễn Đức Đ2** – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Đức Đ. Địa chỉ: 489 đường H, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Ngô Thị L1**, sinh năm: 1967 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Số 77/2 đường số B, khu phố H, phường L, Thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. **Đặng Ngọc Th**, sinh năm: 1983 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện Xc, tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Đặng Ngọc Th: Ông **Nguyễn Đức Đ2** – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Đức Đ. Địa chỉ: 489 đường H, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1967 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Cần Thơ

2. Ông **Lê Thiên S**, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

3. Ông **Lê Minh T**, sinh năm: 1982 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2014, gia đình Nguyễn Ngọc Q, bà Ngô Thị L1 kinh doanh làm gạch tại lò gạch “Ngọc Lâm” thuộc ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Kề lò gạch “Ngọc Lâm” là đường đi vào trại phân bò của gia đình chị Đặng Ngọc Th, sinh năm 1983 ngụ cùng ấp; hai bên có xảy ra mâu thuẫn tranh chấp đường đi với nhau. Đầu tháng 11/2020, gia đình Q, bà L1 thuê người xây tường rào phía trước và bên hông lò gạch, chiếm một phần đường đi, gây khó khăn cho phương tiện đi lại chở phân bò của gia đình chị Th. Bức xúc trước việc xây tường rào của gia đình bị cáo Q, chị Th nói anh Châu Vũ L2 (là người làm thuê tại trại phân bò) dùng xe máy xúc lật hiệu Hi808 màu vàng của gia đình chị Th để ủi đổ tường rào của gia đình bị cáo Q, anh L2 đồng ý thực hiện. Khoảng 14

giờ 30 phút cùng ngày, khi anh L2 đang điều khiển xe, ủi đồ được 02 (hai) trụ bê tông và 01 (một) đoạn tường rào thì bà L1 phát hiện, gọi thông báo cho Q. Q liền điều khiển xe đạp từ lò gạch chạy ra và yêu cầu anh L2 dừng ngay việc ủi tường rào, xuống xe nói chuyện nhưng anh L2 không xuống nên Q tức giận, nhặt 02 (hai) viên gạch ống (loại gạch xây dựng có 04 lỗ) tại khu vực xây tường rào ném L2 làm 01 (một) viên trúng gò má bên trái và 01 (một) viên trúng tay phải của anh L2. Ngay lập tức, anh L2 nhảy xuống xe ôm Q vật ngã xuống đường ngay trước hàng rào bị ủi bể và dùng tay phải đâm 01 (một) cái trúng vào vùng mặt Q. Lúc này, anh Lê Thiêm Sáu và anh Lê Minh Tâm, đều là thợ đang xây nhà cho Q gần đó thấy sự việc, liền chạy đến can ngăn thì anh L2 bỏ chạy về trại phân bò tìm hung khí quay lại đánh Q, còn Q dắt xe đạp về lò gạch. Lúc này, Nguyễn Ngọc L (là con trai của bị cáo Q và bà ngô Thị L1) được bà L1 thông báo việc Q bị đánh nên chạy ra, nhưng lúc này anh L2 vừa chạy về vừa đe dọa chém Q, còn Q đi vào trong lò gạch nên L cũng đi vào, sau đó bà L1 gọi điện thoại trình báo sự việc với Công an xã Xuân Hòa. Khoảng 05 phút sau, anh L2 lấy 01 (một) cây rựa cán sắt dài khoảng 1,2m chạy qua lò gạch tìm Q đánh. Lúc này, Q và L đang trong lò gạch thấy anh L2 cầm hung khí từ xa chạy đến để đánh mình (cụ thể Q đứng cách anh L2 khoảng 65m, L đứng cách anh L2 khoảng 30m) nhưng Q, L không bỏ chạy, do tức giận việc anh L2 ủi đồ tường rào và đánh Q nên Q, L mỗi người cầm 01 (một) khúc củi điều khô và tiến đến sẵn sàng đánh lại anh L2. Khi anh L2 vác dao rựa giơ lên bằng hai tay ngang ngực, chạy đến sân phơi gạch cách Q khoảng 5m và cách L khoảng 04m, lúc này Q đứng đối diện phía bên phải anh L2, còn L đứng đối diện phía bên trái anh L2 thì Q cầm 01 (một) khúc củi điều khô dài khoảng 100cm ném về phía anh L2 nhưng không trúng, tiếp đó Q nhặt 01 (một) viên gạch ném thì anh L2 quay người né tránh nên bị trúng vào phía sau đầu. Ngay sau đó, anh L2 quay người lại và vẫn tư thế cầm dao như đã nêu trên, bước chân lên một bước tiến về phía Q thì L chạy đến vị trí cách anh L2 khoảng 2,5m, hai tay cầm 01 (một) khúc củi điều khô vung ném mạnh theo hướng từ phải sang trái, trúng vào cánh tay trái đang cầm dao của anh L2 làm anh L2 ngã xuống đất và rớt dao, L tiếp tục chạy đến dùng chân phải đá liên tiếp 02 (hai) cái trúng vùng lưng, đùi trái và dùng tay phải đâm liên tiếp 02 (hai) cái trúng vào vùng mặt và đầu bên trái của anh L2. Lúc này, Q cũng chạy đến dùng tay phải đâm khoảng 01 đến 02 cái trúng vào vùng mặt anh L2 rồi dừng lại. Sau đó, anh L2 gọi điện thoại báo cho chị Th về việc mình bị Q, L đánh, chị Th liền cầm 01 (một) cây sắt (dài khoảng 1,2m, đầu vuông cạnh 02cm) lấy trong nhà, chạy đến đứng trên đường đất cách vị trí anh L2 đang nằm khoảng 13m, anh L2 ngồi dậy chạy đến giật lấy cây sắt của chị Th đuổi đánh L, L bước lùi tránh, tự ngã và bị anh L2 đánh 03 (ba) cái trúng vào chân phải, lưng nhưng chỉ bị thương phần mềm, không đáng kể, còn chị Th và bà L1 chửi bới, xô xát, vật ngã nhau dưới đường đất, đánh nhau, trong lúc đánh nhau chị Th dùng hai tay bóp cổ bà L1, còn bà L1 dùng hai tay nắm giạt tóc chị Th. Ngay lúc này, Công an xã Xuân Hòa đến can ngăn thì chị Th và anh L2 bỏ về, khoảng 05 phút sau anh L2 tiếp tục cầm 02 (hai) con dao Thái lan (cán màu vàng) dài khoảng 22cm chạy qua lò gạch để đánh trả Q, L nhưng đã bị lực lượng Công

an xã Xuân Hòa ngăn cản, thu giữ dao.

(Biên bản sự việc bút lục số 19;

Đơn yêu cầu khởi tố hình sự của anh Châu Vũ L2, bút lục số 24, 25;

Biên bản thực nghiệm điều tra bút lục số 205, số 206;

Lời khai, Biên bản hỏi cung của Nguyễn Ngọc Q, bút lục số 125 đến 141;

Lời khai, Biên bản hỏi cung của Nguyễn Ngọc L, bút lục số 94 đến 110;

Biên bản ghi lời khai bị hại anh Châu Vũ L2, bút lục số 143 đến 148;

Biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Ngọc Th bút lục số 158 đến 165; bà Ngô Thị L1 bút lục số 191; nhân chứng ông Nguyễn Văn V, ông Lê Thiên S, anh Lê Minh T, bút lục số 193 đến 206).

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) cây rựa cán sắt dài khoảng 1,2m do anh Châu Vũ L2 sử dụng;

- 02 (hai) con dao Thái lan (cán màu vàng) dài khoảng 22cm, do anh Châu Vũ L2 sử dụng;

- 01 (một) khúc củi điều khô dài khoảng 100cm do Nguyễn Ngọc Q sử dụng để đánh nhau;

- Một số viên gạch ống (loại gạch xây dựng) đã bị vỡ do Nguyễn Ngọc Q sử dụng, ném gây thương tích cho anh Châu Vũ L2.

Tất cả các vật chứng nêu trên do bà Ngô Thị L1 giao nộp (Bút lục số 20).

- 01 (một) khúc củi điều khô do Nguyễn Ngọc L sử dụng và 01 (một) cây sắt (dài khoảng 1,2m, đầu vuông cạnh 02cm) do anh Châu Vũ L2 sử dụng (không thu hồi được).

* Tại giấy chứng nhận thương tích số 2345/CN-BV ngày 27/11/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh đối với anh Châu Vũ L2, chứng nhận:

+ Tình trạng thương tích lúc vào viện (16 giờ 30 phút ngày 17/11/2020): Khối sưng nề ở cổ tay trái kích thước khoảng 03cm x 03cm, đau, trầy xước. Khối sưng nề ở vai trái kích thước khoảng 01cm x 01cm, trầy xước. Vết thương cổ tay trái khoảng 01cm. Kết quả chụp X-quang xương cẳng tay: Gãy đầu dưới xương trụ trái. Kết quả chụp X-quang khớp vai: Hiện tại không phát hiện bất thường. Kết quả chụp CT Scanner sọ não: Hiện tại không phát hiện bất thường (bút lục số 36).

* Ngày 21/3/2022 Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh có văn bản số 507/BV-KHTH về việc xác định thương tích và cấp giấy chứng nhận thương tích của anh Châu Vũ L2, thể hiện:

+ Vào ngày 17/11/2020 anh Châu Vũ L2 đến khám tại khoa chấn thương chỉnh hình được ghi nhận thương tích vùng chi và thân mình, xử lý bó bột cẳng tay trái, các thương tích này được bác sĩ ghi đầy đủ vào phiếu khám bệnh. Sau đó hướng dẫn bệnh nhân đến khoa ngoại tổng quát (chuyên khoa thần kinh sọ não) khám ghi nhận thương tích vùng đầu mặt, tuy nhiên bệnh nhân bỏ về, không đến khám tại khoa ngoại tổng quát dẫn đến các thương tích đầu mặt không được ghi vào phiếu khám bệnh. Sau đó bác sĩ đã liên hệ bệnh nhân để bổ sung 2 thương tích vùng đầu mặt và lập phiếu khám bệnh mới. Nhưng khi lập biên bản cấp giấy chứng nhận thương tích số 2345/CN-BV ngày 27/11/2020 bác sĩ đã dựa vào phiếu khám cũ nên không ghi nhận 2 thương tích này.

Vết thương mặt sau đầu, vết thương má trái theo ghi nhận tại phiếu khám bệnh và vết thương vùng cằm, vết thương góc hàm trái theo ghi nhận của bản giám định pháp y số 669/C09B và 670/C09B là một.

+ Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh xin được cấp mới giấy chứng nhận thương tích số 506/CN-BV ngày 21/3/2022 thay thế giấy chứng nhận thương tích số 2345/CN-BV ngày 27/11/2020 của bệnh nhân Châu Vũ L2 (Bút lục số 406).

* Tại Phiếu khám bệnh ngày 17/11/2020 và giấy chứng nhận thương tích số 506/CN-BV ngày 21/03/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh ghi nhận thương tích lúc vào viện của anh Châu Vũ L2 như sau:

Tình trạng thương tích lúc vào viện (ngày 17/11/2020): Khối sưng nề ở cổ tay trái kích thước khoảng 03cm x 03cm, đau, trầy xước. Khối sưng nề ở vai trái kích thước khoảng 01cm x 01cm, trầy xước. Vết thương cổ tay trái khoảng 01cm. Vết thương mặt sau đầu –gáy vùng chẩm kích thước khoảng: 03cm x 01cm. Vết thương má trái vùng góc hàm kích thước khoảng: 01cm x 01cm. Kết quả chụp X-quang xương cẳng tay: Gãy đầu dưới xương trụ trái. Kết quả chụp X-quang cổ tay trái: Gãy đầu dưới xương trụ. Kết quả chụp X-quang khớp vai: Hiện tại không phát hiện bất thường. Kết quả chụp CT Scanner sọ não: Hiện tại không phát hiện bất thường (bút lục số 407).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 670/C09B ngày 27/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Châu Vũ L2, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cũ đầu dưới xương trụ trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Châu Vũ L2:

Đối chiếu với Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Châu Vũ L2 như sau:

Gãy cũ đầu dưới xương trụ trái: 08% (Áp dụng Chương 7, Mục X.1).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tỷ lệ tổng thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh Châu Vũ L2 là: 08% (Tám phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Sưng nề vùng vai trái và cổ tay trái hiện không để lại dấu vết.

- 01 sẹo phần mềm vùng chẩm và 01 sẹo bờ dưới góc hàm trái không được thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích gửi giám định nên không xếp tỷ lệ thương tật.

- Khám hiện tại không ghi nhận vết thương cổ tay trái khoảng 01cm như thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích nên không xếp tỷ lệ thương tật.

(Bút lục số 40).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 669/C09B ngày 27/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Châu Vũ L2, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Gãy cũ đầu dưới xương trụ trái.

2. Kết luận: Gãy cũ đầu dưới xương trụ trái của anh Châu Vũ L2 là do vật tày gây ra.

(Bút lục số 42, số 43).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1924/C09B ngày 06/04/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Châu Vũ L2, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng cằm. Sẹo má trái vùng góc hàm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Châu Vũ L2:

Đối chiếu với Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Châu Vũ L2 như sau:

- Sẹo vùng cằm: 01% (Chương 8, Mục 1.1).

- Sẹo má trái vùng góc hàm: 03% (Chương 8, Mục 1.1; Sẹo vùng mặt)

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do 02 thương tích trên với tỷ lệ tổn thương cơ thể được ghi nhận tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 670/C09B ngày 27/01/2021 là: 12% (Mười hai phần trăm).

(Bút lục số 410, số 411).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1925/C09B ngày 06/04/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Châu Vũ L2, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cũ đầu dưới xương trụ trái. Sẹo hình vòng cung vùng cằm. Sẹo nằm dọc má trái vùng góc hàm.

2. Kết luận: Sẹo vùng cằm và sẹo vùng góc hàm trái có đặc điểm phù hợp do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

(Bút lục số 412, số 413).

* Tại giấy chứng nhận thương tích số 2346/CN-BV ngày 27/11/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh đối với chị Đặng Ngọc Th, chứng nhận:

+ Tình trạng thương tích lúc vào viện (ngày 17/11/2020): Khối sưng nề ở gối trái kích thước 03cm x 03cm, đau. Bàn tay phải sưng đau kích thước 0,3cm x 0,2cm, trầy xước. Kết quả chụp X-quang ngực: Hiện tại không phát hiện bất thường. Kết quả chụp X-quang khớp gối: Hiện tại không phát hiện bất thường. Kết quả siêu âm ổ bụng: Túi cùng sau có ít dịch (Bút lục số 47).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 799/C09B ngày 08/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với chị Đặng Ngọc Th, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Các tổn thương sưng nề như thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích hiện đã lành, không để lại dấu vết.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Đặng Ngọc Th:

Đối chiếu với Bảng tỷ lệ **phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT** ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, xác định tại thời điểm giám định các tổn thương nề đã điều trị hết, không để lại di chứng sau chấn thương. Tỷ lệ thương tật: 00% (không phần trăm) (Bút lục số 50, số 51).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 800/C09B ngày 08/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với chị Đặng Ngọc Th, thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Các tổn thương sưng nề như thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích hiện đã lành, không để lại dấu vết.

2. Kết luận: Các thương tích của chị Đặng Ngọc Th phù hợp do vật tày tác động tạo ra (Bút lục số 52, số 53).

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 17/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Xuân Lộc kết luận: 01 (một) bức tường xây gạch có kích thước cao 1,7m x dài 2,8m (tường xây loại gạch ống 04 lỗ, gồm 02 lớp gạch ốp sát nhau dày 0,2m được trát xi măng bên ngoài) trị giá 1.280.440 đồng; 01 trụ tường rào được ốp gạch ống 04 lỗ xung quanh, kích thước (40x40x50cm = 0,08m³), chưa đổ bê tông trụ trị giá 119.840 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại (làm tròn) là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm ngàn đồng), (Bút lục số 67, 68).

* Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Châu Vũ L2 yêu cầu Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L cùng liên đới bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích cho anh L2 số tiền 113.700.000 đồng (một trăm mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng);

Ngày 16/02/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Ngọc L đã tự nguyện liên đới nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc để bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích cho anh Châu Vũ L2.

- Chị Đặng Ngọc Th yêu cầu Nguyễn Ngọc Quý, bà Ngô Thị L1 cùng liên đới bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị cho chị Th số tiền 57.379.000 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

- Nguyễn Ngọc Quý, Nguyễn Ngọc L và bà Ngô Thị L1 đều bị thương tích nhẹ, không đáng kể nên đều từ chối giám định thương tích; không yêu cầu, khiếu nại về vụ việc trên và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Ngọc Quý, Nguyễn Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSXL ngày 04 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây rựa cán sắt dài khoảng 1m2; 02 (hai) con dao Thái lan (cán màu vàng) dài khoảng 22cm; 01 (một) khúc củ điều khô dài khoảng 100cm; Một số viên gạch ống (loại gạch xây dựng) đã bị vỡ.

- Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Ngọc L cùng liên đới bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh Châu Vũ L2 theo quy định của pháp luật.

- Đối với yêu cầu bồi thường của chị Đặng Ngọc Th, do không liên quan đến vụ án này nên giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường cho chị Th trong vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 147/CT-VKSXL ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, Điều 58, 54, 65 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q mức án tù 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Ngọc L mức án tù 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách gấp đôi.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Ngày 23/5/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc Quý và Nguyễn Ngọc L cùng anh Châu Vũ L2, chị Đặng Ngọc Th đã thỏa thuận về việc bồi thường dân sự, theo đó, các bị cáo đã bồi thường cho anh L2 và chị Th tổng số tiền 300.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo.

* Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo – ông Phạm Đức H trình bày: Bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng ông H không có ý kiến gì; về mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, ông không có ý kiến gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ thời gian thử thách cho các bị cáo.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Châu Vũ L2, chị Đặng Ngọc Th – Ông Nguyễn Đức Đ trình bày:

- Về nguyên nhân dẫn đến sự việc ngày 17/11/2020 là bắt nguồn từ việc gia đình bà Ngô Thị L1 (gia đình các bị cáo) và chị Đặng Ngọc Th có mâu thuẫn từ trước về con đường đi vào trại phân bò của chị Th (vụ việc đang được chính quyền địa phương giải quyết). Tuy nhiên, đầu tháng 11/2020 gia đình bà L1 đã tự ý cho người xây dựng hành rào trái phép trên diện tích đất tranh chấp làm cản trở việc đi lại của các hộ dân ở phía trong. Do đó, chị Th mới thuê anh Châu Vũ L2 ủi đổ tường rào dẫn tới sự việc trên; hậu quả các bị cáo đã gây ra các thương tích cho anh L2 theo Giấy chứng nhận thương tích số 506/CN-BV ngày 21/03/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh (thay thế Giấy chứng nhận thương tích số 2345/CN-BV ngày 27/11/2020).

- Về hậu quả đối với anh Châu Vũ L2: Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1924/C09B ngày 06/4/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, thương tích của anh L2 thể hiện: Sẹo vùng cằm có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; Sẹo má trái vùng góc hàm có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh L2 được xác định tại bản kết luận số 1924 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 670/C09B ngày 27/01/2021 là 12%. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1925/C09B ngày 06/4/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TPHCM kết luận: Sẹo vùng cằm và sẹo vùng góc hàm trái có đặc điểm phù hợp do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Về hậu quả đối với chị Đặng Ngọc Th: Tại giấy chứng nhận thương tích số 2346/CN-BV ngày 27/11/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh thể hiện: Khối sưng nề ở gò trái kích thước 03cm x 03cm, đau. Bàn tay phải sưng đau kích thước 0,3cm x 0,2cm, trầy xước. Kết quả chụp X-quang ngực, khớp gối, ổ bụng không phát hiện bất thường. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 799/C09B ngày 08/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xếp tỷ lệ thương tật là 0%, các tổn thương như thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích phù hợp do vật tày tác động tạo ra.

- Tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận các vết thương của anh L2, tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với các vết thương của anh L2 được nêu trong các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích là do các bị cáo gây ra bằng vật tày có cạnh như gạch ống, cây gỗ điều, tay chân; lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người liên quan, biên bản đối chất và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Đây là vụ án đồng phạm, hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố về tội danh và điều khoản đối với các bị cáo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 theo bản cáo trạng số 74/CT-VKSXL ngày 04/5/2022 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

- Về bồi thường dân sự: Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSXL ngày 04/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc cho rằng các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh L2 số tiền 20.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo thì ông không đồng ý, tại phiên tòa hôm nay anh L2 cũng không thừa nhận. Tuy nhiên, đến ngày 23/5/2022 (sau hơn 18 tháng) các bị cáo và anh L2, chị Th đã thỏa thuận trên tinh thần hòa giải, theo đó, các bị cáo đã liên đới bồi thường cho anh L2, chị Th tổng số tiền 300.000.000 đồng; anh L2, chị Th có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên ông không có ý kiến gì khác. Luật sư mong muốn gia đình bị cáo, bị hại, chị Th và hàng xóm láng giềng nơi sinh sống có cuộc sống hòa thuận, gần gũi, luôn đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng quy tắc xử sự chung với nhau ngày càng tốt hơn.

* Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

* Ý kiến của bị hại anh Châu Vũ L2: Anh L2 không yêu cầu gì thêm về phần dân sự; vẫn giữ nguyên các đề nghị được nêu tại đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự ngày 23/5/2022 đối với các bị cáo.

* Tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xác định: Các vết thương được nêu trong giấy chứng nhận thương tích số 506/CN-BV ngày 21/03/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh đối với anh Châu Vũ L2 là do bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L gây ra, ngoài các bị cáo thì không có ai khác cùng tham gia gây thương tích cho anh L2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/11/2020, tại khu vực đường đất thuộc ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đường đi nên đã xảy ra xô xát đánh nhau giữa bị cáo Nguyễn Ngọc Q, bị cáo Nguyễn Ngọc L và anh Châu Vũ L2. Trong quá trình đánh nhau thì các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (gạch ống, cây củi điều) và tay, chân đánh anh Châu Vũ L2 gây thương tích. Hậu quả theo kết luận giám định thì tổng tỷ lệ thương tật của anh Châu Vũ L2 là 12%. Anh Châu Vũ L2 đã làm đơn yêu cầu khởi tố xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Ngọc L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự.

Việc các bị cáo dùng gạch ống, dùng cây củi điều khô đánh anh L2 là loại hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 BLHS: “dùng hung khí nguy hiểm”, cùng với tỷ lệ thương tích 12%, thuộc trường hợp định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm nghiêm trọng sức khỏe của người khác. Các bị cáo là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình cho phù hợp với các quy định của pháp luật, các quy phạm đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã tự nguyện liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Châu Vũ L2 số tiền 200.000.000 đồng; tự nguyện bồi thường cho chị Đặng Ngọc Th số tiền 100.000.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, các bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; bị cáo L là lao động chính trong gia đình, hiện vợ bị cáo mới sinh con nhỏ (sinh ngày 09/5/2022); bị cáo Q bị bệnh tim đang phải điều trị; Bị hại, chị Th có đơn xin bãi nại cho các bị cáo; tại phiên tòa, bị hại anh Châu Vũ L2 xin giảm nhẹ hình phạt

cho các bị cáo; mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên được xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên nên xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt, mặt khác, các bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, nơi làm việc; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết. Các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; do đó, hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công gì và đều là người thực hành. Trong đó, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L là người thực hành tích cực, hơn bị cáo Quý. Do đó, khi lượng hình, hình phạt của bị cáo L phải cao hơn bị cáo Q.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) cây rựa cán sắt dài khoảng 1,2m; 02 (Hai) con dao thái lan (cán màu vàng) dài khoảng 22cm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) khúc củi điều khô dài khoảng 100cm; một số viên gạch ống (loại gạch xây dựng) đã bị vỡ, là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L cùng liên đới bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích cho anh L2 số tiền 200.000.000 đồng; tự nguyện bồi thường cho chị Th số tiền 100.000.000 đồng. Anh L2, chị Th không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với bị hại anh Châu Vũ L2 đã có hành vi đánh Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L; Q, L đều bị thương tích nhẹ, không đáng kể, đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự với L2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với sự việc chị Đặng Ngọc Th có hành vi xúi giục anh Châu Vũ L2 điều khiển xe ủi, hủy hoại tường rào do gia đình Nguyễn Ngọc Q xây dựng với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm ngàn đồng), chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự, đồng thời chị Th và anh L2 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Th, anh L2 về hành vi trên là phù hợp.

- Đối với hình ảnh 01 (một) người phụ nữ và 02 (hai) người đàn ông do anh Châu Vũ L2 cung cấp và cho rằng đã tham gia đánh anh L2 vào ngày 17/11/2020, nhưng anh L2 không xác định được họ tên, nhân thân lai lịch. Quá trình điều tra bổ sung không xác định được nhân thân lai lịch 01 (một) người phụ nữ và 02 (hai) người

đàn ông do anh L2 cung cấp hình ảnh. Tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xác định: Các vết thương được nêu trong giấy chứng nhận thương tích số 506/CN-BV ngày 21/03/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh đối với anh Châu Vũ L2 là do bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L gây ra, ngoài các bị cáo thì không có ai khác cùng tham gia gây thương tích cho anh L2. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với 01 (một) người phụ nữ và 02 (hai) người đàn ông theo 02 hình ảnh do anh L2 cung cấp nêu trên.

- Đối với bà Ngô Thị L1, quá trình điều tra bổ sung xác định bà L1 chỉ có hành vi đánh nhau với chị Đặng Ngọc Th. Bà L1 không tham gia cùng các bị cáo đánh anh Châu Vũ L2 nên không có đủ cơ sở xử lý đối với bà L1 về hành vi đánh anh L2. Còn đối với việc chị Đặng Ngọc Th và bà Ngô Thị L1 đã có hành vi tham gia đánh nhau, tuy nhiên theo kết luận giám định xác định tỷ lệ thương tật của chị Th là 00%; còn bà L1 không bị thương, đã từ chối giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Th, bà L1 về hành vi trên là phù hợp.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[11] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận; Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Châu Vũ L2, chị Đặng Ngọc Th phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần.

[12] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Q** và bị cáo **Nguyễn Ngọc L** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Q: 01 (Một)** năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2022).

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc L: 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **03 (Ba)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc L cho UBND xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện [theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự](#).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **01** (Một) cây rựa cán sắt dài khoảng 1,2m; **02** (Hai) con dao Thái lan (cán màu vàng) dài khoảng 22cm; **01** (Một) khúc củ điều khô dài khoảng 100cm; một số viên gạch ống (loại gạch xây dựng) đã bị vỡ. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/10/2021 giữa Công an huyện Xuân Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc L số tiền **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007534, ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Q số tiền **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007535, ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương